

**BIÊN BẢN KỶ HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN - NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ TRẦN ANH**

**Thời gian:** 14h – ngày 03 tháng 04 năm 2015.

**Địa điểm:** Tầng 7 - Tòa nhà Kinh Đô, 292 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội

**Chủ tọa cuộc họp:** Ông **Trần Xuân Kiên** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thế Giới Số Trần Anh.

**Ban Thư ký:**

- Bà Vũ Thị Lê - Trưởng ban;
- Bà Trương Ngọc Mai - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Thành viên.

**NỘI DUNG KỶ HỌP**

**Phần 1. THÔNG QUA BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG DỰ HỌP (Tính đến thời điểm khai mạc đại hội)**

1. Người báo cáo: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trưởng ban Kiểm tra tư cách đại biểu.
2. Tổng số cổ đông mời tham dự: 263 cổ đông.
3. Tổng số đại biểu tham dự:
  - Tại thời điểm bắt đầu đại hội (14h00): số đại biểu tham dự là 39 cổ đông, đại diện cho 17.307.107 cổ phần, tương đương với 97,33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Tại thời điểm 14h30': số đại biểu tham dự là 43 cổ đông, đại diện cho 17.320.223 cổ phần, tương đương với 97,40% số cổ phần có quyền biểu quyết.
  - Tại thời điểm 15h00: số đại biểu tham dự là 44 cổ đông, đại diện cho 17.320.360 cổ phần, tương đương với 97,40% số cổ phần có quyền biểu quyết.
4. Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên - năm 2015 của công ty Cổ phần Thế Giới Số Trần Anh có đủ điều kiện để tiếp tục tiến hành.

**Phần 2. GIỚI THIỆU BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG**

- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thành viên Ban Kiểm soát - Trưởng ban.
- Bà Vũ Thị Hương - Thành viên



*[Handwritten signature]*

- Bà Vũ Thị Thanh Dung - Thành viên

**Phần 3. ĐỀ CỬ ĐOÀN CHỦ TỊCH, CHỦ TỌA KỶ HỌP**

*Đoàn chủ tịch bao gồm:*

1. Ông: Trần Xuân Kiên - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc công ty
2. Ông: Nghiêm Xuân Thắng - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó tổng giám đốc công ty.
3. Ông: Trần Thanh Tùng - Trưởng Ban Kiểm soát

Chủ tọa cuộc họp là: Ông Trần Xuân Kiên - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty

**Phần 4. ĐỀ CỬ BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI VÀ BAN KIỂM PHIẾU**

*1. Ban Thư ký Đại hội*

- Bà Vũ Thị Lê - Trưởng ban;
- Bà Trương Ngọc Mai - thành viên.
- Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết - Thành viên

*2. Ban Kiểm phiếu (kiểm đếm việc biểu quyết thông qua các nội dung trong đại hội, và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT) bao gồm:*

- Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Trưởng ban;
- Bà Tô Thị Hà - Thành viên;
- Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thành viên

**Phần 5. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI**

Quy chế làm việc tại Đại Hội đã được gửi trực tiếp tới các cổ đông và thông qua tại đại hội - không có cổ đông nào phản đối hoặc có ý kiến khác.

**Phần 6. THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH**

- 1) Báo cáo tờ trình số: 01/2015/TT/HĐQT về Báo cáo tài chính năm 2014 - đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG Việt Nam với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN NĂM 2014 KẾT THÚC NGÀY 31/12/2014**

*Đơn vị tính : Nghìn VNĐ*

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>547.942.003</b>	<b>436.930.225</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	28.322.517	70.020.382
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	19.530.667	11.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	12.933.223	15.634.446
IV. Hàng tồn kho	413.150.595	248.650.296



V. Tài sản ngắn hạn khác	74.005.001	91.625.100
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>119.990.915</b>	<b>94.584.547</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-
II. Tài sản cố định	50.352.160	29.551.417
III. Bất động sản đầu tư	-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
V. Tài sản dài hạn khác	69.638.755	65.033.130
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>667.932.917</b>	<b>531.514.772</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>394.949.873</b>	<b>242.472.886</b>
I. Nợ ngắn hạn	394.949.873	242.472.886
II. Nợ dài hạn	-	-
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>272.983.045</b>	<b>289.041.887</b>
I. Vốn chủ sở hữu	272.983.045	289.041.887
<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>667.932.917</b>	<b>531.514.772</b>

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014**  
**KẾT THÚC NGÀY 31/12/2014**

*Đơn vị tính: Nghìn đồng*

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2013
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	2.447.549.198	1.893.732.592
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	32.563.194	26.681.449
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>2.414.986.004</b>	<b>1.867.051.142</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	2.170.654.909	1.692.097.145
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>244.331.094</b>	<b>174.953.997</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4.180.778	6.038.582
7. Chi phí tài chính	22	1.721.894	369.035

- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.721.894	369.035
8. Chi phí bán hàng	24	216.282.045	162.235.935
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	23.005.085	21.767.796
<b>10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) - (24+25)}</b>	<b>30</b>	<b>7.502.847</b>	<b>-3.380.186</b>
11. Thu nhập khác	31	1.500.544	8.706.648
12. Chi phí khác	32	3.945.184	3.444.388
<b>13. Lợi nhuận khác(40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>-2.444.640</b>	<b>5.262.259</b>
14. Phần lãi lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45	0	0
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40+45)</b>	<b>50</b>	<b>5.058.207</b>	<b>1.882.073</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.117.556	567.515
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>3.940.651</b>	<b>1.314.558</b>
18.1 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61	0	0
18.2 Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	62	0	0
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*) - đơn vị tính: đồng	70	222	79

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 16.589.413 cổ phần, chiếm 95,78% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 730.947 cổ phần, chiếm 4,22% số cổ phần tham gia biểu quyết.

## 2) Thông qua Tờ trình số: 02/2015/TT/HĐQT về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2014

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 16.961.174 cổ phần, chiếm 97,93% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 359.186 cổ phần, chiếm 2,07% số cổ phần tham gia biểu quyết.

## 3) Thông qua Tờ trình số: 03/2015/TT/HĐQT về kế hoạch kinh doanh năm 2015\_với những chỉ tiêu chủ yếu như sau:



STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2015 (tỷ đồng)
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3.323,0
2	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	334,4
3	Doanh thu từ hoạt động tài chính	
4	Chi phí từ hoạt động tài chính	9,2
5	Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	316,9
6	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh	8,3
7	Lợi nhuận khác	1,7
8	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	10,0
9	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	2,2
10	Lợi nhuận sau thuế	7,8
11	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu (theo số liệu cổ phiếu chốt 31/12/2014 - đơn vị tính : VNĐ)	441

#### **Kế hoạch mở rộng hệ thống siêu thị Trần Anh**

- Số lượng siêu thị dự kiến mở mới trong năm 2015 khoảng 7 đến 9 siêu thị, trong đó:
- Tại các tỉnh, thành phố phía Bắc: Mở mới từ 4 đến 6 siêu thị.
- Tại Hà Nội:
  - + Mở các địa điểm thay thế mặt bằng trả lại chủ đầu tư Vingroup: 2 siêu thị
  - + Mở mới ở các khu vực tiềm năng Công ty chưa có siêu thị: 1 - 2 siêu thị
- Ủy quyền cho Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch chi tiết về thời gian, địa điểm, số lượng siêu thị sẽ mở rộng.

#### **Mục tiêu khác năm 2015:**

- Tái cơ cấu 1-2 siêu thị hoạt động kém hiệu quả
- Tối ưu chi phí, nâng cao năng suất lao động
- Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua:
- Tiếp tục tập trung vào vấn đề đẩy mạnh truyền thông, quảng cáo, xây dựng thương hiệu đối với người tiêu dùng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ trước, trong và sau bán hàng tăng tỷ lệ khách hàng đến tham quan và mua sắm.
- Triển khai chương trình khách hàng thân thiết tạo sự gắn kết với các khách hàng thường xuyên ủng hộ siêu thị.
- Tiếp tục hoàn thiện về quản trị, tập trung vào quản lý nội bộ.

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 17.311.592 cổ phần, chiếm 99,95% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 8768 cổ phần, chiếm 0,05% số cổ phần tham gia biểu quyết.

**4) Thông qua Tờ trình số: 04/2015/TT/HĐQT ngày 18/03/2015 về Kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 16.684.303 cổ phần, chiếm 96,33% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 636.057 cổ phần, chiếm 3,67% số cổ phần tham gia biểu quyết.

**5) Thông qua Tờ trình số: 05/2015/TT/HĐQT về việc Sửa đổi Điều lệ**

Đại hội đã biểu quyết và thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 16.947.124 cổ phần, chiếm 97,85% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 373.236 cổ phần, chiếm 2,15% số cổ phần tham gia biểu quyết.

**6) Thông qua Tờ trình số: 06/2015/TT/HĐQT về kế hoạch phát hành và niêm yết bổ sung cổ phiếu ESOP giai đoạn từ năm 2016 đến 2018**

Tại Tờ trình số: 06/2015/TT/HĐQT người dẫn chương trình đại hội đã đọc sai tại Mục 1.4 Điều 1 nội dung: **“Khi công ty mở rộng đạt kế hoạch tối thiểu 25 Siêu thị trên toàn quốc và có lợi nhuận ròng 02 năm tài chính liền kề”** và đã được Đoàn chủ tịch đính chính lại, nội dung đúng theo Tờ trình là: **“ Khi công ty mở rộng đạt kế hoạch tối thiểu 25 siêu thị trên toàn quốc và có lợi nhuận ròng năm tài chính liền kề”**.

Sau khi đính chính lại nội dung, Đại hội đã biểu quyết và thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 16.938.820 cổ phần, chiếm 97,8% số cổ phần tham gia biểu quyết, trong đó số cổ phần của các cổ đông đồng thời là cán bộ nhân viên công ty biểu quyết thông qua là: 10.527.529 cổ phần chiếm 62,15% số cổ phần biểu quyết thông qua.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 381.540 cổ phần, chiếm 2,2% số cổ phần tham gia biểu quyết.

**7) Thông qua Tờ trình số: 07/2015/TT/HĐQT về kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát - năm 2014 như sau:**

**7.1. Đề xuất tổng mức thù lao cho Ban Kiểm soát - năm 2014: 0,3 % lợi nhuận sau thuế -**



năm 2014.

7.2. Đề xuất tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị - năm 2014: 0,5 % lợi nhuận sau thuế - năm 2014.

Đại hội đã biểu quyết và thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 17.298.158 cổ phần, chiếm 99,87% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 22.202 cổ phần, chiếm 0,13% số cổ phần tham gia biểu quyết.

8) Thông qua Tờ trình số: 08/2015/TT-HĐQT về việc Nojima Corporation mua/ nhận chuyển nhượng số cổ phần của Aureos Capital dẫn đến sở hữu trên 25% cổ phần của Công ty mà không phải chào mua công khai

Đại hội đã biểu quyết và thông qua với tỷ lệ như sau:

- Tán thành: 11.450.611 cổ phần, chiếm 96,85% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần tham gia biểu quyết;
- Không có ý kiến là: 372.620 cổ phần, chiếm 3,15% số cổ phần tham gia biểu quyết.

9) Thông qua Tờ trình số: 09/2015/TT-HĐQT về việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019

- Đại hội đã thông qua Đơn xin từ nhiệm vị trí thành viên HĐQT của ông Nukumori Hajime và bầu bổ sung hai thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2014 - 2019

**Kết quả:**

- Ông Okawa Yoshiteru: đạt 17.298.323 phiếu bầu và trở thành thành viên HĐQT.
- Ông Noguchi Atsushi: đạt 16.916.707 phiếu bầu và trở thành thành viên HĐQT.

## **Phần 7. TRẢ LỜI CHẤT VẤN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI**

1) Số lượng câu hỏi chất vấn: 0

2) Số lượng câu hỏi được giải đáp ngay tại đại hội: 0

3) Số lượng câu hỏi sẽ được trả lời bằng văn bản gửi tới cổ đông: 0

Phần chất vấn và trả lời chất vấn đã được diễn ra công khai tại đại hội và đã được Ban thư ký ghi nhận đầy đủ, trung thực. Toàn bộ nội dung chất vấn sẽ được Ban Thư ký, Ban Quan hệ cổ đông gửi bằng văn bản hoặc email tới quý vị cổ đông có yêu cầu.

Biên bản này được lập xong và đọc toàn văn trước toàn đại hội hồi 16h15' ngày 03/04/2015. Kính đề nghị toàn đại hội thông qua.

Đại hội kết thúc vào hồi 16h15' cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**TRƯỞNG BAN**



Vũ Thị Lê

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**



Trần Xuân Kiên